

Bản án số: 83/2023/HS-ST

Ngày: 26 - 7 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Vũ Thị Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Thị Kim Phụng
2. Bà Hoàng Thị Phụng.

- Thư ký phiên tòa: bà Trần Thị Bích Phụng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình tham gia phiên tòa: ông Mai Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 64/ 2023/TLST-HS, ngày 25 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2023/QĐXXST-HS, ngày 12 tháng 7 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị H sinh năm 1999; tại huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: xóm H, thôn L, xã N, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân Y và bà Tống Thị N; có chồng là Đường Thế H (đã ly hôn) và 02 con (con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2022); tiền án, tiền sự: không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 18/9/2022 đến ngày 27/9/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay “có mặt”.

2. Tống Thanh A sinh năm 1996; tại huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình; nơi

cư trú: xóm M, thôn L, xã N, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tống Văn H và bà Lâm Thị H; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

- Bản án số 42/2016/HS-ST ngày 30/9/2016, Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Cố ý gây thương tích”;

- Bản án số 17/2018/HSST ngày 01/6/2018, Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của bản án này với phần hình phạt của bản án số 42/2016/HS-ST ngày 30/9/2016, Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Cố ý gây thương tích”. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 33 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/5/2020.

Bị bắt, tạm giữ từ ngày 18/9/2022 đến ngày 27/9/2022 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình “có mặt”.

3. Nguyễn Hữu U sinh năm 1982; tại huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang; nơi cư trú: thôn Q, xã Đ, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu D và bà Lê Thị N; có vợ là Lý Thị M và 02 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính ngày 30/5/2006, Công an huyện Từ Liêm, Thành phố Hà Nội xử phạt hành chính 350.000 đồng về hành vi đánh nhau; bị bắt, tạm giữ từ ngày 18/9/2022 đến ngày 27/9/2022 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình “có mặt”.

4. Nguyễn Mạnh T sinh năm 2001; tại huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: xóm M, thôn L, xã N, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Tống Thị H; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị bắt, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Ninh Bình từ ngày 16/02/2023 cho đến nay “có mặt”.

5. Phạm Thiên N sinh năm 1996; tại huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: xóm H, thôn L, xã N, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Thiên B và bà Bùi Thị Đ; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị bắt, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Ninh Bình từ ngày 16/02/2023 cho đến nay “có mặt”.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Nguyễn Thị H, Tống Thanh A (là bị cáo trong vụ án) “có mặt”.
2. Anh Đinh Văn Ê sinh năm 1997; nơi cư trú: thôn L, xã N, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình “vắng mặt”.
3. Anh Đào Văn Đ sinh năm 1997; nơi cư trú: xóm H, thôn L, xã N, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình “vắng mặt”.
4. Chị Trương Nguyệt Q sinh năm 2000; nơi cư trú: xóm C, xã K, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình “vắng mặt”.
5. Anh Đinh Lệnh I sinh năm 1996; nơi cư trú: thôn L, xã N, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình “vắng mặt”.
6. Chị Trần Thị Thùy D sinh năm 2001; nơi cư trú: số M, đường X, phố T, phường T, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình “vắng mặt”.
7. Chị Đỗ Thị Nhật L sinh năm 1991; nơi cư trú: số B, đường Đ, phường C, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định “vắng mặt”.
8. Chị Nguyễn Thị O sinh năm 1991; nơi cư trú: Tiểu khu T, thị trấn H, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa “vắng mặt”.
9. Anh Trần Ngọc Đ sinh năm 1989; nơi cư trú: thôn H, xã H, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa “vắng mặt”.
10. Anh Đinh Hữu Y sinh năm 1996; nơi cư trú: thôn L, xã N, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình “vắng mặt”.
11. Anh Nguyễn Văn Y sinh năm 1993; nơi cư trú: thôn Đ, xã N, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình “vắng mặt”.
12. Anh Lâm Hoàng B sinh năm 1980; nơi cư trú: số H, ngõ B, đường K, phố P, phường P, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình “vắng mặt”.
13. Chị Lưu Thị Kim U sinh năm 2005; nơi cư trú: thôn T, xã N, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình “vắng mặt”.

Người đại diện hợp pháp của chị Lưu Thị Kim U: bà Nguyễn Thị K sinh năm 1965; nơi cư trú: thôn T, xã N, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 17/9/2022, Tống Thanh A tổ chức sinh nhật của mình tại nhà hàng C ở phường T, thành phố Ninh Bình. Khoảng 21 giờ cùng ngày, sau khi ăn uống xong, A mời mọi người lên quán Bar J ở đường N, phố B, phường Đ, thành phố Ninh Bình để uống rượu nghe nhạc, mọi người đều đồng ý.

Trước khi đến dự sinh nhật A, Nguyễn Thị H gọi điện rủ Nguyễn Hữu U xuống thành phố Ninh Bình uống rượu sinh nhật A (lúc này Y đang ở xã V, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình), do Y quen biết cả H và A nên Y đã đồng ý. Sau đó, Y rủ bạn là Trần Ngọc Đ (sinh năm 1989, trú tại xã H, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá) đi cùng (trước khi đi Y mang theo 04 viên ma túy “kẹo” màu hồng hình viên kim cương và 01 túi ma túy “ke” mục đích để sử dụng cùng bạn bè trong buổi sinh nhật của A).

Do H đã mua được 01 túi ma túy Ketamine, 04 viên ma túy kẹo dạng viên nén màu tím từ trước và đang cất ở phòng 206, khách sạn N, phố T, phường T, thành phố Ninh Bình nên H đã về lấy và cất giấu vào trong túi xách màu trắng để khi uống rượu nghe nhạc có nhu cầu sử dụng ma túy thì H sẽ sử dụng hoặc nếu có ai hỏi mua thì H sẽ bán. Sau đó, H cùng mọi người đi đến quán J. Khi ở quán J, nhóm của A ngồi ở khu vực bàn 1, 2 tầng 1 của quán còn một số người thì đứng tại bàn đứng. Quá trình uống rượu nghe nhạc, H có gọi điện rủ Trương Nguyệt Q (sinh năm 2000, trú tại xóm C, xã K, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình) đến quán J uống rượu nghe nhạc thì Q đồng ý. Q đến quán và ngồi cùng bàn với H, Y, sau đó, Q nhắn tin rủ Lưu Thị Kim U (sinh năm 2005, trú tại thôn T, xã N, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình) đến quán J để uống rượu, nghe nhạc thì U đồng ý.

Trần Ngọc Đ rủ Nguyễn Thị O (sinh năm 1991, trú tại Tiểu khu T, thị trấn H, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá) đến quán J uống rượu nghe nhạc thì O đồng ý, khi đi, O rủ bạn là Đỗ Thị Nhật L (sinh năm 1991, trú tại xóm N, xã M, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định) đi cùng. Khi đến quán O, L vào ngồi uống rượu nghe nhạc cùng Đ và mọi người tại khu vực bàn 1, 2 tầng 1 của quán. Quá trình ngồi tại bàn 1, 2 tầng 1 uống rượu, Y lấy 04 viên ma túy “kẹo” ra, đưa ½ viên cho một người nam giới chưa xác định được nhân thân lai lịch để sử dụng, còn lại 3,5 viên

Nguyễn Hữu U bẻ ra đưa cho Đ, Q, Trần Thị Thuỳ D, A, H mỗi người $\frac{1}{2}$ viên, Nguyễn Thị O và Đỗ Thị Nhật L mỗi người $\frac{1}{4}$ viên, Nguyễn Hữu U sử dụng $\frac{1}{2}$ viên. Sau khi sử dụng ma túy “ke” một lúc sau Nguyễn Hữu U tiếp tục lấy 01 túi ma túy “ke” ra, rồi dùng móng tay xúc một ít ma túy sử dụng, sau đó Y xúc tiếp ma túy “ke” đưa cho Trần Ngọc Đ, Trương Nguyệt Q cùng sử dụng, Y mời Trần Thị Thuỳ D sử dụng ma túy “ke” nhưng D không sử dụng. Số ma túy “ke” còn lại Y vẫn để trong túi nilon màu trắng miệng túi có viền màu xanh, kích thước khoảng (2x3)cm và cất giấu trong túi quần sau bên phải của Y. Còn Tống Thanh A, sau khi được Nguyễn Hữu U cho $\frac{1}{2}$ viên ma túy “ke” và sử dụng hết. Lúc này Đinh Hữu Y hỏi A “có ke không”, ý hỏi A có ma túy “ke” không thì cho Y sử dụng, A trả lời “không, đợi tí nhờ người lấy”. Do nghe nói H có bán ma túy và lấy được ma túy nên A ra gặp H hỏi mua của H 1.000.000 đồng tiền ma túy “ke”. Do đang cất giấu ma túy “ke, ke” trong túi xách nên H đồng ý bán, A đưa 1.000.000 đồng cho H, H cầm tiền của A. Một lúc sau H lấy túi ma túy “ke” đang cất giấu trong túi xách màu trắng của mình ra đưa cho A. A cầm túi ma túy “ke” vừa mua được của H đi vào nhà vệ sinh tầng 1 của quán J thì Đinh Hữu Y nhìn thấy, Y nghĩ A đã lấy được ma túy ke nên đi vào theo, đến cửa nhà vệ sinh A đưa túi ma túy “ke” cho Đinh Hữu Y cầm và nói Y đi vào nhà vệ sinh trước, sau đó A đi vào nhà vệ sinh lấy lại túi ma túy “ke” từ Đinh Hữu Y, A lấy trong túi quần 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng đưa cho Đinh Hữu Y, nói Y mở tờ tiền ra rồi A đổ ma túy “ke” vào tờ tiền rồi dùng bật lửa hơi nóng phía dưới. Hơ xong, Đinh Hữu Y đưa tờ tiền đựng ma túy “ke” cho A, A cầm tờ tiền có ma túy “ke” ở trong, gấp đôi lại rồi để xuống mặt bồn rửa mặt, dùng đuôi bật lửa nghiền và tán mịn ma túy “ke”, xong A cầm tờ tiền nói Đinh Y sử dụng trước. Đinh Hữu Y dùng móng tay xúc ma túy “ke” đưa lên mũi sử dụng, rồi A dùng móng tay xúc ma túy đưa lên mũi sử dụng hai lần rồi gấp tờ tiền lại. Lúc này Đinh Lệnh I, Đinh Văn Ê đi vào nhà vệ sinh, A liền đưa tờ tiền 1.000 đồng đựng ma túy “ke” cho I sử dụng, I sử dụng xong đưa lại cho A, A cầm và đưa cho Ê sử dụng, Ê sử dụng hết số ma túy “ke” này rồi vắt tờ tiền 1.000 đồng vào bồn cầu rồi xả nước cho trôi đi, sau đó tất cả quay ra khu vực bàn 1, 2 tầng 1 của quán để nghe nhạc.

Khoảng 21 giờ 45 phút ngày 17/9/2022, Nguyễn Mạnh T và Đào Văn Đ đến quán J để dự sinh nhật của Tống Thanh A tại khu vực bàn 1, 2 của quán. Tại đây T, Đ gặp Tống Thanh A, Nguyễn Thị H, Đinh Hữu Y, Đinh Văn Ê, Đinh Lệnh I, Phạm Thiên N và một số người bạn của A. Cả nhóm ngồi nghe nhạc đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì Phạm Thiên N đến ngồi gần T và Đ, thấy nhóm A có biểu hiện phê ma túy thì N hỏi T “không chơi à”, T hiểu ý N hỏi không chơi

ma túy à thì T trả lời “*hết đồ rồi đợi lấy*”. Do có quen biết xã hội với Nguyễn Thị H và nghe nói H có bán ma túy tổng hợp nên sau đó T tự đi ra gặp Nguyễn Thị H nói “*chị lấy cho em 02 viên ma túy kẹo*”, H hiểu ý T hỏi mua 02 viên ma túy kẹo thì đồng ý và nói T đợi chút rồi T về bàn ngồi cùng D, N nghe nhạc (T và H không thỏa thuận giá tiền ma túy mà ngầm hiểu với nhau giá 300.000 đồng/1 viên ma túy “kẹo”). Một lúc sau H nói cho T biết có ma túy rồi, T ra hiệu cho N đi vào nhà vệ sinh đợi, rồi T đi gặp H lấy 02 viên ma túy “kẹo” mang vào trong nhà vệ sinh nam tầng 1 (T chưa thanh toán tiền cho H, nhưng ngầm hiểu khi nào H yêu cầu trả tiền thì T sẽ thanh toán). Thấy T ra hiệu vào nhà vệ sinh, N hiểu vào đó để sử dụng ma túy nên rủ Đào Văn Đ vào nhà vệ sinh để sử dụng ma túy cùng, một lúc sau thì thấy T đi vào. Do nghĩ chỉ có T và N sử dụng ma túy nên T mua 02 viên ma túy “kẹo”, nhưng khi vào nhà vệ sinh thấy có cả Đ nên T đưa cho N 02 viên ma túy “kẹo” và nói với N “*anh chia đi*”, N cầm 02 viên ma túy đưa cho Đ 01 viên, Đ bỏ vào miệng sử dụng rồi đi ra ngoài bàn, N bẻ viên ma túy còn lại làm 02 phần, đưa cho T 01 phần để sử dụng, phần còn lại N bỏ vào miệng sử dụng. Lúc này T nói với Ngọc “*em lấy của chị H hai viên kẹo ai chơi bằng nào trả tiền bằng đấy*”, N nghe thấy vậy không nói gì nhưng ngầm hiểu là đồng ý với ý kiến của T. N và T quay lại bàn ngồi nghe nhạc, khoảng 30 phút sau thấy chưa phê, N hỏi T “*không phê à*”, T nói “*chưa phê*”, khi đó có người nói đi ra gặp H lấy thêm 01 viên ma túy “kẹo” về chơi (không xác định được ai nói), N nghe vậy đi ra gặp H, nói “*cho em một viên kẹo*”, ý hỏi mua của H 01 viên ma túy “kẹo”, H lấy 01 viên ma túy “kẹo” đưa cho N (H chưa lấy tiền luôn và dự định sau này sẽ yêu cầu N trả tiền viên ma túy là 300.000 đồng). N cầm viên ma túy bẻ làm 02 phần, đưa cho T 01 phần sử dụng, còn 01 phần N bỏ vào miệng sử dụng rồi tiếp tục cùng cả nhóm ngồi nghe nhạc (đối với viên ma túy kẹo N mua của H và chia cho T sử dụng, cả N và T đều hiểu sau này T sẽ góp tiền để N trả tiền mua ma túy cho H). Sau khi bán ma túy cho A, T và N thì H còn lại 01 viên ma túy kẹo, H bẻ làm đôi sử dụng $\frac{1}{2}$ viên, còn lại $\frac{1}{2}$ viên H cất trong túi xách màu trắng của mình.

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 17/9/2022, Lưu Thị Kim U sinh năm 2005, trú tại xã N, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình đến quán J chơi, do trước đó Trương Nguyệt Q rủ U lên uống rượu nghe nhạc. Khi U đến quán J thì gặp Q đang đứng ở cửa quán và dẫn U vào vào tầng 1 quán J. Tại đây U gặp Nguyễn Thị H (cả U và Q đều quen biết H), U và Q đứng nói chuyện với H một lúc thì Q dẫn U lên ngồi ở bàn 16, tầng 2 của quán nghe nhạc, uống rượu cùng với bạn của Q. Khoảng 15 phút sau Q nói với U “*em có chơi gì không*”, U hiểu ý Q nói có sử dụng ma túy không nên trả lời “*có*”, một lúc sau Q nói “*không xuống lấy đồ à*”, U nghĩ Q

nói U xuống gặp H để lấy túi xách cho Q, nên U đi xuống tầng 1 gặp H thì H nói Q không có túi xách ở đây. U đi lên nói lại với Q thì Q nói “*xuống lấy đồ mà chơi cơ mà*”, U hiểu ý Q nói U có sử dụng ma túy “kẹo” không thì gặp H để lấy, U đi xuống tầng 1 gặp H đang đứng trước bàn số 1-2 gần khu vực nhà vệ sinh, tại đây U nói với H “*Đưa đồ cho em, Q bảo*”, ý U nói H đưa ma túy “kẹo” cho U. H hiểu ý của U muốn mua ma túy “kẹo”, do còn ½ viên ma túy “kẹo” đang cất giấu trong túi xách màu trắng nên H lấy ½ viên ma túy “kẹo” này đưa cho U, lúc này H và U không thống nhất giá tiền ma túy, nhưng H dự định sau cuộc chơi sẽ gặp U nói giá tiền ½ viên ma túy “kẹo” là 150.000 đồng và yêu cầu U trả số tiền này cho H. Lấy được ma túy U cầm trên tay đi lên tầng 2, trên đường đi về bàn số 16 U sử dụng một ít ma túy kẹo và ngồi nghe nhạc. Phần ma túy kẹo còn lại U cất vào ví giả da của mình và để bên cạnh chỗ ngồi để khi có nhu cầu sử dụng thì U sẽ lấy ra sử dụng.

Đến 00 giờ 5 phút ngày 18/9/2022, Công an thành phố Ninh Bình kiểm tra Cơ sở kinh doanh quán J thuộc phố 4, phường Đ, thành phố Ninh Bình, khi thấy tổ công tác vào kiểm tra Nguyễn Hữu U đã lấy trong túi quần sau bên phải đang mặc ra 01 túi nilon màu trắng miệng túi có viền màu xanh, kích thước khoảng (2x3) bên trong có ma túy “ke” vớt xuống sàn nhà phía sau hàng ghế cạnh cửa ra vào mà Y đang ngồi. Quá trình kiểm tra tại bàn 1 và 2, tầng 1 của quán có 15 nam nữ đang uống rượu nghe nhạc và có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy, gồm: Nguyễn Hữu U, Trần Ngọc Đ, Nguyễn Thị O, Đỗ Thị Nhật L, Trần Thị Thuý D, Tống Thanh A, Đinh Hữu Y, Đinh Văn Ê, Đinh Lệnh I, Nguyễn Mạnh T, Phạm Thiên N, Đào Văn Đ, Trương Nguyệt Q, Nguyễn Thị H, Phạm Thị Hoài N. Tại thời điểm Tổ công tác kiểm tra phát hiện thu giữ tại khu vực sàn nhà, trước cửa nhà vệ sinh tầng 1 có 01 túi nilon màu trắng, miệng có viền màu đỏ, kích thước khoảng (7x4) cm, bên trong chứa 01 viên nén hình ngũ giác màu tím và 01 túi nilon màu trắng, kích thước (2,5 x2,5) cm chứa chất tinh thể màu trắng, tất cả đều được niêm phong vào phong bì ký hiệu A1. Thu tại vị trí cách đồ vật niêm phong trong phong bì niêm phong ký hiệu A1 về phía cửa quán 2,9 m ở sàn nhà có 01 mảnh viên nén màu xám được cho vào túi nilon, được niêm phong vào phong bì ký hiệu A2. Thu tại vị trí sàn nhà cách vị trí phong bì niêm phong ký hiệu A2 là 1,5m có 01 mảnh viên nén màu xám được cho vào túi nilon niêm phong vào phong bì ký hiệu A3.

Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình, thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp tại quán J thuộc phố B, phường Đ, thành phố Ninh

Bình, tại bàn 1, 2 tầng 1 thu giữ gồm: Tại sàn nhà phía sau hàng ghế cạnh cửa ra vào 01 túi nilon màu trắng, miệng túi có viền màu xanh, kích thước khoảng (2x3) cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, được niêm phong vào phong bì ký hiệu L1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO 1901 màu đen, số IMEI 865308043495630 của Trần Thị Thuỳ D; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max màu xám, số IMEI 357276098514206, gắn sim số 0966401135 của Tống Thanh A; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu xám, số IMEI 359232061695827 của Trần Ngọc Đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 màu hồng, số IMEI 356729086637539, 01 túi xách màu trắng của Nguyễn Thị H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, số IMEI 356750081695215 của Đào Văn Đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, số IMEI1 356558194342693, số IMEI2 35655810434269 của Đinh Hữu Y; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro, số IMEI1 357850276369151, số IMEI2 357850276497945 của Đinh Lệnh I; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5s, số IMEI1 868683040851630, số IMEI2 868683040851622 của Đinh Văn Ê; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A32, số IMEI1 355870660073146, số IMEI2 357848350073145 của Đỗ Thị Nhật L; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 promax, số IMEI1 352856115752593, số IMEI2 352856115993361 của Nguyễn Hữu U; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, số IMEI1 356712080245186 của Nguyễn Hữu U; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, số IMEI 356695081990431 của Nguyễn Mạnh T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, số IMEI 356735114342612 của Nguyễn Thị O; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs Max, số IMEI1 57268090898661 của Phạm Thiên N; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, số IMEI 354452062975698 của Trương Nguyệt Q.

Tiến hành khám xét khẩn cấp tại bàn số 16 tầng 2 thu giữ của Lưu Thị Kim U 01 ví giả da màu trắng tại vị trí ngồi, kiểm tra bên trong có 01 mảnh viên dạng nén màu tím.

Sau khi kiểm tra, Tổ công tác tiến hành lập biên bản thu giữ niêm phong vật chứng theo đúng quy định và đưa các đối tượng, người có liên quan cùng tang vật về trụ sở Công an thành phố Ninh Bình để làm việc. Tại cơ quan điều tra Tống Thanh A, Nguyễn Hữu U, Nguyễn Thị H đã viết đơn xin đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Tiến hành xét nghiệm ma túy đối với Tống Thanh A, Nguyễn Hữu U, Đinh Hữu Y, Đinh Lệnh I, Đinh Văn Ê, Trần Ngọc Đ, Nguyễn Thị O dương tính với

các chất ma túy Ketamine, MDMA, Methamphetamine; Nguyễn Thị H, Nguyễn Mạnh T, Phạm Thiên N, Đào Văn Đ dương tính với các chất ma túy MDMA, Methamphetamine; Trần Thị Thùy D dương tính với ma túy MDMA; Phạm Thị Hoài Ngọc âm tính với các chất ma túy; Đỗ Thị Nhật L dương tính chất ma túy MDMA, Methamphetamine; Trương Nguyệt Q dương tính với chất ma túy MDMA

Tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng các chất tinh thể màu trắng, các viên nén thu giữ tại khu vực sàn nhà tầng 1 quán J:

Mở phong bì niêm phong ký hiệu L1 bên trong có 01 túi nilon màu trắng có viền màu trắng kích thước khoảng (2x3)cm bên trong có chất tinh thể màu trắng. Khối lượng chất tinh thể màu trắng là 0,595gam được cho vào túi nilon ký hiệu M1.

Mở niêm phong phong bì ký hiệu A1 bên trong có 01 túi nilon màu trắng miệng túi có viền màu đỏ kích thước (7x4)cm bên trong có 01 viên dạng nén hình ngũ giác màu tím có khối lượng 0,435 gam được cho vào túi nilon ký hiệu M2; 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (2,5x2,5)cm chứa chất tinh thể màu trắng có khối lượng 0,88 gam được cho vào túi nilon ký hiệu M3.

Mở phong bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong có 01 túi nilon màu trắng bên trong có 01 mảnh viên nén màu xám có khối lượng 0,31 gam được cho vào túi nilon ký hiệu M4.

Mở phong bì niêm phong ký hiệu A3 bên trong có 01 túi nilon màu trắng đựng 01 mảnh viên nén màu xám có khối lượng 0,16gam được cho vào túi nilon ký hiệu M5. Toàn bộ mẫu ký hiệu M1,M2,M3,M4,M5 được niêm phong theo đúng quy định để trưng cầu cơ quan giám định xác định loại ma túy và khối lượng chất ma túy.

Toàn bộ vỏ gói và phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu L1 được niêm phong vào phong bì ký hiệu C1; vỏ gói phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu A1 được niêm phong vào phong bì ký hiệu C2,C3; toàn bộ vỏ gói và phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu A2 được niêm phong vào phong bì ký hiệu C4; toàn bộ gói và phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu A3 được niêm phong vào phong bì ký hiệu C5.

Tiến hành cân xác định khối lượng 01 mảnh viên nén màu tím thu giữ của Lưu Thị Kim U có khối lượng 0,27 gam ký hiệu M1 gửi giám định để xác định loại ma túy và khối lượng ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 716/KLGD-PC09-MT ngày 05/10/2022 của phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,5900gam, ký hiệu M3 có khối lượng 0,8712gam. Tổng khối lượng chất dạng tinh thể màu trắng trong hai mẫu ký hiệu M1,M3 là 1,4612 gam đều là ma túy loại Ketamine. *(Ketamine là chất ma túy thuộc Danh mục III, số thứ tự 40; Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ)*. Mẫu 01 viên nén hình ngũ giác màu tím gửi giám định ký hiệu M2 có khối lượng 0,4314 gam, mẫu 01 mảnh viên nén màu xám ký hiệu M4 có khối lượng 0,3024 gam; mẫu 01 mảnh viên nén màu xám ký hiệu M5 có khối lượng 0,1589 gam. Tổng khối lượng chất trong các mẫu ký hiệu M2, M4, M5 là 0,8927 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu M2, M4, M5 đều là ma túy, loại MDMA. *(MDMA là chất ma túy có số thứ tự 11, thuộc Danh mục IB, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ)*. Sau khi giám định cơ quan giám định hoàn lại đối tượng giám định gồm: chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,5180 gam là ma túy loại Ketamine cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong được niêm phong trong phong bì “Mẫu vật hoàn trả sau giám định ghi số 716/KL-KTHS-MT”; chất bột màu tím được nghiền ra từ viên nén màu tím còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M2 có khối lượng 0,3612gam là ma túy loại MDMA và chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M3 có khối lượng 0,8624 gam là ma túy loại Ketamine cùng vỏ bao gói niêm phong được niêm phong trong phong bì “Mẫu vật hoàn trả sau giám định ghi số 716/KL-KTHS-MT”; chất bột màu xám được nghiền ra từ mảnh viên nén màu xám còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M4 có khối lượng 0,2533gam cùng vỏ bao gói niêm phong được niêm phong trong phong bì “Mẫu vật hoàn trả sau giám định ghi số 716/KL-KTHS-MT”; chất bột màu xám được nghiền ra từ mảnh viên nén màu xám còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M5 có khối lượng 0,1236gam cùng vỏ bao gói niêm phong trong phong bì “Mẫu vật hoàn trả sau giám định ghi số 716/KL-KTHS-MT”.

Tại bản Kết luận giám định số 678/KLGD-PC09-MT ngày 20/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu 01 mảnh viên nén màu tím gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,2700 gam là ma túy, loại MDMA *(MDMA là chất ma túy có số thứ tự 11, thuộc bảng danh mục I, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ)*. Hoàn trả lại đối tượng giám định gồm: Chất bột màu tím được nghiền ra từ mảnh viên nén màu tím còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,1624 gam là ma túy, loại MDMA.

Quá trình điều tra cơ quan điều tra còn thu mẫu nước tiểu của Tống Thanh A ký hiệu M1 và mẫu nước tiểu của Nguyễn Hữu U ký hiệu M2 để trưng cầu giám định mẫu nước tiểu thu giữ của Hà và Huy có chất ma túy không, loại ma túy gì?

Tại bản Kết luận giám định số 693/KL-KTHS-MT ngày 27/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Ninh Bình kết luận: tìm thấy Ketamine trong mẫu nước tiểu thu của Tống Thanh A ký hiệu M1 gửi giám định; tìm thấy Ketamine và MDMA trong mẫu nước tiểu thu của Nguyễn Hữu U ký hiệu M2 gửi giám định. *Ketamine là chất ma túy thuộc Danh mục III, số thứ tự 40; Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ. MDMA là chất ma túy có số thứ tự 11, thuộc Danh mục IB, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ)*

Tại cơ quan điều tra Tống Thanh A, Nguyễn Hữu U, Nguyễn Mạnh T, Phạm Thiên N, Nguyễn Thị H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân.

Tại bản cáo trạng số 64/CT-VKSNDTPNB ngày 24/5/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố Nguyễn Thị H ra trước Toà án nhân dân thành phố Ninh Bình để xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; truy tố Tống Thanh A, Nguyễn Hữu U, Nguyễn Mạnh T, Phạm Thiên N ra trước Toà án nhân dân thành phố Ninh Bình để xét xử về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thị H.

- Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 255 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Tống Thanh A, Nguyễn Hữu U.

- Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 255 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Mạnh T, Phạm Thiên N.

Sau khi luận tội và tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình trình bày: hành vi phạm tội của các bị cáo đã rõ ràng, đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” đối với bị cáo Nguyễn Thị H; tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” đối với các bị cáo Tống Thanh A, Nguyễn Hữu U, Nguyễn Mạnh T, Phạm Thiên N. Do đó, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; các bị cáo Tống Thanh A, Nguyễn Hữu U, Nguyễn Mạnh T, Phạm Thiên N phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, thời gian tạm giữ từ ngày 18/9/2022 đến ngày 27/9/2022 được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt tù. Phạt bổ sung bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước;

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Tống Thanh A từ 07 năm đến 07 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 18/9/2022;

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu U từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 18/9/2022;

- Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh T từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 16/02/2023;

- Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Thiên N từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 16/02/2023;

* Xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy cùng vỏ bao gói niêm phong thu giữ của Nguyễn Hữu U; 01 túi xách màu trắng thu giữ của Nguyễn Thị H;

- Buộc Nguyễn Thị H phải nộp lại số tiền 1.000.000 đồng; Nguyễn Mạnh T, Phạm Thiên N mỗi bị cáo phải nộp lại số tiền 450.000 đồng; Lưu Thị Kim U phải nộp lại số tiền 150.000 đồng là tiền mua bán ma túy để sung ngân sách nhà nước.

* Về án phí: buộc bị cáo H, A, Y, T, N phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo H, A, Y, T, N nhận tội.

Bị cáo Nguyễn Thị H khai nhận: ngày 01/9/2022, H mua ma túy MDMA, Ketamine của người đàn ông không quen biết ở Thành phố Hà Nội về sử dụng và bán kiếm lời. Đêm ngày 17/9/2022 tại tầng 1 quán J thuộc phố B, phường Đ, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình, bị cáo đã bán 01 túi ma túy loại Ketamine cho

Tổng Thanh A với giá 1.000.000 đồng; bán 02 viên ma túy loại MDMA cho Nguyễn Mạnh T với giá 600.000 đồng; bán 01 viên ma túy loại MDMA cho Phạm Thiên N với giá 300.000 đồng; bán ½ viên ma túy loại MDMA cho Lưu Thị Kim U với giá 150.000 đồng (A đã trả tiền cho H còn T, N, U chưa trả tiền cho H).

Bị cáo Tổng Thanh A khai nhận: đêm ngày 17/9/2022 tại tầng 1 quán J thuộc phố B, phường Đ, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình bị cáo đã mua của Nguyễn Thị H 01 túi ma túy loại Ketamine với giá 1.000.000 đồng (A đã thanh toán tiền cho H) để sử dụng cho bản thân và đưa cho Đinh Hữu Y, Đinh Lệnh I, Đinh Văn Ê sử dụng.

Bị cáo Nguyễn Hữu U khai nhận: tối ngày 17/9/2022, bị cáo Nguyễn Thị H gọi điện rủ Y xuống thành phố Ninh Bình uống rượu sinh nhật Hà, khi đi Y mang theo 04 viên ma túy “kẹo” màu hồng hình viên kim cương và 01 túi ma túy “ke” mục đích để sử dụng cùng bạn bè trong buổi sinh nhật của A. Tại quán J thuộc phố B, phường Đ, thành phố Ninh Bình, Y lấy 04 viên ma túy “kẹo” ra, đưa ½ viên cho một người nam giới không quen biết, đưa cho Trần Ngọc Đ, Trương Nguyệt Q, Trần Thị Thuỳ D, Tổng Thanh A, Nguyễn Thị H mỗi người ½ viên; Nguyễn Thị O và Đỗ Thị Nhật L mỗi người ¼ viên, Y sử dụng ½ viên. Sau khi sử dụng ma túy “kẹo” một lúc sau Y tiếp tục lấy 01 túi ma túy “ke” ra sử dụng và đưa cho Trần Ngọc Đ, Trương Nguyệt Q cùng sử dụng. Số ma túy “ke” còn lại Y vẫn để trong túi nilon và cất giấu trong túi quần sau bên phải của Y để tiếp tục sử dụng.

Bị cáo Nguyễn Mạnh T, Phạm Thiên N khai nhận: tối ngày 17/9/2022, T, N đến quán J để dự sinh nhật Tổng Thanh A. Tại đây T, N đã mua của Nguyễn Thị H 03 viên ma túy kẹo để sử dụng và đưa cho Đào Văn Đ cùng sử dụng.

Các bị cáo Nguyễn Thị H, Tổng Thanh A, Nguyễn Hữu U, Nguyễn Mạnh T, Phạm Thiên N hoàn toàn đồng ý và không có ý kiến gì với nội dung bản cáo trạng và đề nghị truy tố của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình. Các bị cáo đều thừa nhận hành vi của mình là hoàn toàn sai trái; trong lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về trách nhiệm hình sự:

Lời khai tại phiên tòa của các bị cáo Nguyễn Thị H, Tống Thanh A, Nguyễn Hữu U, Nguyễn Mạnh T, Phạm Thiên N phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với Biên bản sự việc, Biên bản khám xét khẩn cấp, Kết quả xét nghiệm chất ma túy đối với các bị cáo cùng những người liên quan, Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Ninh Bình đối với chất ma túy thu giữ của bị cáo Huy, Đơn xin đầu thú và lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên đủ căn cứ kết luận: đêm ngày 17/9/2022 tại khu vực tầng 1 quán J thuộc phố B, phường Đ, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình, Nguyễn Thị H đã có hành vi bán trái phép chất ma túy; các bị cáo Tống Thanh A, Nguyễn Hữu U, Nguyễn Mạnh T, Phạm Thiên N đã có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, cụ thể:

Trong thời gian từ khoảng 22 giờ ngày 17/9/2022 đến trước 00 giờ ngày 18/9/2022 bị cáo Nguyễn Thị H đã 04 lần bán trái phép chất ma túy cho người khác:

Lần thứ nhất: bán 01 túi ma túy loại Ketamine cho Tống Thanh A với giá 1.000.000 đồng;

Lần thứ hai: bán 02 viên ma túy loại MDMA cho Nguyễn Mạnh T với giá 600.000 đồng;

Lần thứ ba: bán 01 viên ma túy loại MDMA cho Phạm Thiên N với giá 300.000 đồng;

Lần thứ tư: bán $\frac{1}{2}$ viên ma túy loại MDMA cho Lưu Thị Kim U với giá 150.000 đồng.

Đối với Tống Thanh A đã có hành vi cung cấp ma túy Ketamine cho Đinh Hữu Y, Đinh Lệnh I và Đinh Văn Ê cùng sử dụng.

Đối với Nguyễn Hữu U, đã có hành vi cung cấp ma túy MDMA cho Trần Ngọc Đ, Nguyễn Thị H, Trương Nguyệt Q, Trần Thị Thùy D, Tống Thanh A, Nguyễn Thị O, Đỗ Thị Nhật L cùng một người nam giới không quen biết sử dụng và cung cấp ma túy Ketamine cho Trần Ngọc Đ, Trương Nguyệt Q cùng sử dụng đến khoảng 00 giờ 05 phút ngày 18/9/2022 khi Công an thành phố Ninh Bình vào kiểm tra và đã thu giữ số ma túy Ketamine còn lại của Nguyễn Hữu U có khối lượng 0,59 gam (nếu không bị phát hiện thì Y sẽ tiếp tục sử dụng hết).

Đối với Nguyễn Mạnh T và Phạm Thiên N có hành vi cung cấp ma túy MDMA cho Đào Văn Đ cùng sử dụng.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị H đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi của các bị cáo Tống Thanh A, Nguyễn Hữu U đã cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp tổ chức cho 02 người trở lên, thuộc trường quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi của Nguyễn Mạnh T, Phạm Thiên N đã cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

.....

b. Phạm tội 02 lần trở lên

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Điều 255. Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy

1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

.....

b. Đối với 02 người trở lên;

.....

5. Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

Tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo gây hoang mang cho nhân dân trong khu vực, mất an ninh, ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội. Để bảo vệ trật tự xã hội, có tác dụng giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung thì việc truy tố, đưa ra xét xử và buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự là cần thiết.

[2] Về vai trò của các bị cáo trong vụ án:

Hành vi phạm tội của Nguyễn Thị H, Tống Thanh A, Nguyễn Hữu U độc lập, không có đồng phạm; Nguyễn Mạnh T và Phạm Thiên N có hành vi cung cấp ma túy cho Đào Văn Đ cùng sử dụng nhưng không mang tính tổ chức, phạm tội do bột phát có tính chất giản đơn.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt áp dụng đối với các bị cáo:

[3.1] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên cùng được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, tại Cơ quan điều tra bị cáo Nguyễn Thị H đã ra đầu thú, khi phạm tội bị cáo đang nuôi hai con dưới 36 tháng tuổi; bị cáo Tống Thanh A, Nguyễn Hữu U đã ra đầu thú và đều có hoàn cảnh gia đình khó khăn (có xác nhận của chính quyền địa phương); bị cáo Nguyễn Mạnh T có hoàn cảnh gia đình khó khăn (có xác nhận của chính quyền địa phương); bị cáo Phạm Thiên N có hoàn cảnh gia đình khó khăn (có xác nhận của chính quyền địa phương), ông nội là ông Phạm Thiên D là người có công được Chủ tịch nước tặng Huân chương và là thương binh, bản thân bị cáo mới bị tai nạn chấn động não (có Giấy ra viện của Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình) nên áp dụng cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3.2] Về nhân thân:

Các bị cáo Nguyễn Thị H, Nguyễn Mạnh T, Phạm Thiên N có nhân thân tốt; bị cáo Tống Thanh A và Nguyễn Hữu U có nhân thân xấu, trong đó: bị cáo A đã 02 lần bị kết án về tội “Cố ý gây thương tích” và tội “Tàng trữ trái phép chất

ma túy”; bị cáo Y bị Công an huyện Từ Liêm, Thành phố Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi đánh nhau.

[3.3] Về hình phạt:

Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt mỗi bị cáo một mức hình phạt thoả đáng, tương xứng với hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra. Để cải tạo, giáo dục các bị cáo thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội thì việc cách ly cả năm bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết.

Bị cáo H phạm tội có tính chất vụ lợi nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Các bị cáo A, Y, T, N tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy không nhằm mục đích thu lợi nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung.

Từ nhận định trên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt đối với các bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:

- Số ma túy thu giữ của Nguyễn Hữu U là vật nhà nước cấm lưu hành, giấy gói phong bì niêm phong ban đầu không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 túi xách màu trắng Nguyễn Thị H đã dùng để cất giấu ma túy, bị cáo xác nhận túi đã cũ không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

- Nguyễn Thị H đã bán ma túy cho Nguyễn Mạnh T, Phạm Thiên N với tổng số tiền 900.000 đồng; bán ma túy cho Lưu Thị Kim U với số tiền 150.000 đồng; bán ma túy cho Tống Thanh A với số tiền 1.000.000 đồng; trong đó A đã trả cho H 1.000.000 đồng; T, N và U chưa trả tiền cho H. Số tiền nêu trên là tiền do phạm tội mà có, tiền sử dụng vào việc phạm tội nên buộc H phải nộp lại số tiền 1.000.000 đồng; T và N mỗi bị cáo phải nộp lại số tiền 450.000 đồng; U phải nộp lại số tiền 150.000 đồng để sung vào Ngân sách nhà nước.

[5] Những vấn đề khác:

Về nguồn gốc số ma túy MDMA, Ketamine Nguyễn Thị H bán cho A, T, N, U, quá trình điều tra H khai mua của người đàn ông không quen biết, không có số điện thoại, không biết địa chỉ ở đâu tại thành phố Hà Nội. Do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra làm rõ.

Về nguồn gốc số ma túy MDMA, Ketamine Nguyễn Hữu U cung cấp cho bạn bè sử dụng tại quán Zetlounge và số ma túy Ketamine Huy bị thu giữ, quá

trình điều tra Y khai mua của người đàn ông không quen biết, không có số điện thoại tại khu vực huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định. Do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra làm rõ.

Về hành vi của Phạm Thiên N mua 01 viên ma túy MDMA của Nguyễn Thị H sau đó chia cho Nguyễn Mạnh T cùng sử dụng, quá trình điều tra N và T khai nhận vì cùng nhau sử dụng nên T sẽ góp tiền đưa cho N để N trả tiền mua ma túy cho H, do vậy không có căn cứ để xử lý hành vi này của Phạm Thiên N.

Đối với Đinh Lệnh I, Đinh Hữu Y, Trương Nguyệt Q, Trần Thị Thuỳ D, Đinh Văn Ê, Đào Văn Đ, Trần Ngọc Đ, Nguyễn Thị O, Đỗ Thị Nhật L là những người bạn của Tống Thanh A, Nguyễn Hữu U, Nguyễn Mạnh T, Phạm Thiên N, Nguyễn Thị H. Đêm ngày 17/9/2022 sau khi các đối tượng tới quán J để uống rượu và nghe nhạc các đối tượng đã cùng Nguyễn Hữu U, Tống Thanh A, Nguyễn Mạnh T, Phạm Thiên N, Nguyễn Thị H sử dụng trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra xác định các đối tượng không có hành vi đồng phạm với Nguyễn Hữu U, Tống Thanh A, Nguyễn Mạnh T, Phạm Thiên N, Nguyễn Thị H trong việc Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, Mua bán trái phép chất ma túy. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đinh Lệnh I, Đinh Hữu Y, Trương Thị Nguyệt Q, Trần Thị Thuỳ D, Đinh Văn Ê, Đào Văn Đ, Trần Ngọc Đ, Nguyễn Thị O, Đỗ Thị Nhật L đã phạm vào khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/NĐ-CP của Chính phủ, Công an thành phố Ninh Bình đã ra quyết định xử lý vi phạm hành chính, phạt tiền 1.500.000 đồng đối với mỗi đối tượng là có căn cứ, đúng quy định.

Đối với cơ sở kinh doanh quán J do Nguyễn Văn Y sinh năm 1993, trú tại thôn Đ, xã N, thành phố Ninh Bình là người đứng tên giấy phép đăng ký kinh doanh: Quá trình kiểm tra có nhiều đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy tại quán. Xét thấy có dấu hiệu tội phạm “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”, Cơ quan điều tra tách phần tài liệu liên quan để tiếp tục điều tra xác minh theo quy định là đúng quy định.

Đối với 0,8927 gam ma túy MDMA và 0,8712 gam ma túy Ketamine thu giữ tại sàn nhà tầng 1 quán J, quá trình điều tra chưa xác định được nguồn gốc số ma túy này là của ai, vì sao có tại vị trí thu giữ. Cơ quan điều tra tách phần tài liệu liên quan đến số ma túy này tiếp tục điều tra, xác minh đề nghị xử lý sau là có căn cứ đúng quy định.

Đối với Trương Nguyệt Q, quá trình điều tra xác định Q bảo Lưu Thị Kim U xuống tầng 1 quán J gặp Nguyễn Thị H để mua ma túy, sau đó U gặp H lấy 01

nửa viên ma túy kẹo (MDMA) để sử dụng, thời điểm cơ quan công an kiểm tra thu giữ trong túi xách của U 0,2700 gam ma túy loại MDMA. Việc U xuống gặp H để lấy ma túy, đặc điểm, khối lượng ma túy và sử dụng ma túy như thế nào, cất giấu ma túy ở đâu Q không biết, Q cũng không liên hệ, bàn bạc và không được hưởng lợi gì với Nguyễn Thị H trong việc bán ma túy cho U. Do đó không đủ căn cứ để xử lý Trương Nguyệt Q đồng phạm về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” với Lưu Thị Kim U và đồng phạm với Nguyễn Thị H trong việc bán ma túy cho Lưu Thị Kim U.

Đối với người thanh niên lái xe taxi trở Nguyễn Hữu U và Trần Ngọc Đ từ xã V, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình xuống thành phố Ninh Bình cả Y và Đ khai không biết tên tuổi địa chỉ, không nhớ biển số xe, đồng thời Y khai người lái xe không biết Y cất giấu trái phép ma túy trong người nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO 1901, màu đen của Trần Thị Thuỳ D; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, màu xám của Tống Thanh A; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu xám, của Trần Ngọc Đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8, màu hồng, số IMEI: 356729086637539, của Nguyễn Thị H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, số IMEI: 356750081695215, của Đào Văn Đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, số IMEI 1: 356558194342693, số IMEI 2: 35655810434269, của Đinh Hữu Y; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro, số IMEI 1: 357850276369151, số IMEI 2: 357850276497945 của Đinh Lệnh I; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5s, số IMEI 1: 868683040851630; số IMEI 2: 868683040851622, của Đinh Văn Ê; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A32, số IMEI 1: 355870660073146, số IMEI 2: 357848350073145, của Đỗ Thị Nhật L; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 promax, số IMEI 1: 352856115752593, số IMEI 2: 352856115993361 của Nguyễn Hữu U; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, số IMEI 1: 356712080245186, của Nguyễn Hữu U; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, số IMEI 356695081990431, của Nguyễn Mạnh T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, số IMEI 356735114342612, của Nguyễn Thị O; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs Max, số IMEI 1: 57268090898661 của Phạm Thiên N; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, số IMEI 354452062975698 của Trương Nguyệt Q. Sau khi thu giữ Cơ quan điều tra đã kiểm tra xác định không có dữ liệu liên quan đến

vụ án, xác định là tài sản hợp pháp của các đối tượng, do đó cơ quan điều tra đã ra quyết định trả lại cho các đối tượng là có căn cứ đúng quy định.

Đối với điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 thu giữ của Đinh Hữu Y. Quá trình điều tra có liên quan đến vụ án đánh bạc của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình đang thụ lý điều tra, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình bàn giao chiếc điện thoại trên cho Cơ quan điều tra Công an huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình điều tra xử lý là có căn cứ đúng quy định.

Đối với 01 túi nilon màu trắng đựng ma túy Ketamine A mua của H và tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng A sử dụng để nghiên ke, quá trình sử dụng ma túy nhóm A đã vút ở nhà vệ sinh nên cơ quan điều tra không thu giữ được.

Đối với chất bột màu tím được nghiền ra từ viên nén màu tím còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M2 có khối lượng 0,3612gam là ma túy loại MDMA và chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M3 có khối lượng 0,8624 gam là ma túy loại Ketamine cùng vỏ bao gói niêm phong được niêm phong trong phong bì “Mẫu vật hoàn trả sau giám định ghi số 716/KL-KTHS-MT”; chất bột màu xám được nghiền ra từ mảnh viên nén màu xám còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M4 có khối lượng 0,2533gam cùng vỏ bao gói niêm phong được niêm phong trong phong bì “Mẫu vật hoàn trả sau giám định ghi số 716/KL-KTHS-MT”; chất bột màu xám được nghiền ra từ mảnh viên nén màu xám còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M5 có khối lượng 0,1236gam cùng vỏ bao gói niêm phong trong phong bì “Mẫu vật hoàn trả sau giám định ghi số 716/KL-KTHS-MT” cùng 01 phong bì niêm phong ký hiệu C2, C3. (Toàn bộ vỏ gói và phong bì niêm phong ban đầu của A1); 01 phong bì niêm phong ký hiệu C4. (Toàn bộ vỏ gói và phong bì niêm phong ban đầu của A2); 01 phong bì niêm phong ký hiệu C5. (Toàn bộ vỏ gói và phong bì niêm phong ban đầu của A3) thu giữ tại sân nhà tầng 1 quán J quá trình điều tra chưa chứng minh được của ai vút ra nên cơ quan điều tra tách ra để tiếp tục điều tra xác minh giải quyết theo quy định.

Về hành vi cất giấu 0,2700 gam ma túy loại MDMA của Lưu Thị Kim U mục đích sử dụng bị kiểm tra phát hiện vào ngày 18/9/2022, quá trình điều tra U khai nguồn gốc số ma túy này U mua của Nguyễn Thị H tại quán J vào đêm ngày 17/9/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Ninh Bình đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với U về tội Tàng trữ trái phép chất

ma túy để điều tra ở một vụ án khác. Vụ án hiện đã được đưa ra xét xử theo quy định.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Ninh Bình, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thị H;

- Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Tống Thanh A, Nguyễn Hữu U;

- Khoản 1 điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Mạnh T, Phạm Thiên N.

- Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố:

Bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; các bị cáo Tống Thanh A, Nguyễn Hữu U, Nguyễn Mạnh T, Phạm Thiên N phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Xử:

2.1. Phạt bị cáo Nguyễn Thị H 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù (được khấu trừ 09 ngày tạm giữ từ ngày 18/9/2022 đến ngày 27/9/2022), thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

2.2. Phạt bị cáo Tống Thanh A 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 18/9/2022.

2.3. Phạt bị cáo Nguyễn Hữu U 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 18/9/2022.

2.4. Phạt bị cáo Nguyễn Mạnh T 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam ngày 16/02/2023.

2.5. Phạt bị cáo Phạm Thiên N 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam ngày 16/02/2023.

3. Xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy cùng toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong ban đầu thu giữ của Nguyễn Hữu U; 01 túi xách màu trắng thu giữ của Nguyễn Thị H.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình ngày 30/5/2023).

- Buộc Nguyễn Thị H phải nộp lại số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng); Nguyễn Mạnh T, Phạm Thiên N mỗi bị cáo phải nộp lại số tiền 450.000 đồng (bốn trăm năm mươi nghìn đồng); Lưu Thị Kim U phải nộp lại số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

4. Về án phí:

Buộc các bị cáo Nguyễn Thị H, Tống Thanh A, Nguyễn Hữu U, Nguyễn Mạnh T, Phạm Thiên N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (26/7/2023); người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND TP.Ninh Bình;
- CATP Ninh Bình;
- THADS TP.Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu VP, HS./.

**T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

